

SỰ KHÁC BIỆT VỀ GIỚI TÍNH TRONG TUỔI KHỞI PHÁT VÀ THỂ BỆNH Ở BỆNH TÂM THẦN PHÂN LIỆT

TÓM TẮT

Mục tiêu nghiên cứu: nghiên cứu sự khác biệt về giới tính trong tuổi khởi phát và thể bệnh của bệnh tâm thần phân liệt.

Đối tượng nghiên cứu: 324 bệnh nhân (184 nam và 140 nữ) được chẩn đoán là bệnh tâm thần phân liệt theo ICD-10, thuộc huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Phương pháp: Kết hợp phương pháp nghiên cứu hồi cứu và phương pháp nghiên cứu cắt ngang. Chúng tôi lượng giá tuổi khởi phát và sự khác biệt giới tính trong tuổi khởi phát với các thể bệnh ở 324 bệnh nhân.

Kết quả: Tuổi khởi phát bệnh tâm thần phân liệt của nữ ($28,57 \pm 9,36$) cao hơn nam là ($25,88 \pm 7,21$). Thể bệnh paranoid là thể thường gặp nhất. Ở nhóm tuổi khởi phát từ 20-24, tỉ lệ bệnh nhân nam cao hơn nữ. Ngược lại, ở nhóm tuổi khởi phát từ 35-39, tỉ lệ bệnh nhân nữ cao hơn nam. Tuổi khởi phát trung bình của thể paranoid là muộn nhất trong khi đó tuổi khởi phát trung bình của thể căng trương lực là sớm nhất trong các thể. Bệnh nhân nam có tuổi khởi phát sớm hơn nữ ở thể paranoid, song ở thể không biệt định bệnh nhân nữ có tuổi khởi phát sớm hơn nam.

Kết luận: Nghiên cứu này cho thấy không chỉ có sự khác biệt về giới trong tuổi khởi phát của bệnh tâm thần phân liệt mà cũng có sự khác biệt về tuổi khởi phát trung bình giữa các thể và sự khác biệt về tuổi khởi phát giữa nam và nữ trong từng thể bệnh tâm thần phân liệt.

SUMMARY

Background and objectives: Total of 324 patients (184 males and 140 female) were studied with the diagnosis of schizophrenia according to ICD-10 criteria. We investigated the association of the gender and subtype diagnosis with the onset age of the disease in the schizophrenic patients.

Methods: we evaluated the age of onset of disease, gender and subtype of schizophrenia. Age at onset and sex differences in the age at onset were investigated in the schizophrenic subtypes of 324 patients.

NGUYỄN THẾ VINH - Bệnh viện tâm thần TW2

Results: the age at onset of female ($28,57 \pm 9,36$) is higher than male ($25,88 \pm 7,21$). The paranoid subtype was the commonest. In the 20-24 years range, females had a significantly lower than males of onset of the disorder but in the 35-39 years range, females had a significantly higher age of onset. The catatonic subtype demonstrated the earliest and the paranoid the latest onset. Specifically, in the paranoid subtype and the onset for male occurred earlier than for female. Conversely, in the undifferentiated subtype, onset for female occurred earlier than male

Conclusion: this study showed that there was not only significant sex difference in the age at onset but also there were different from in the age at onset between subtypes of schizophrenia and sex differences in age at onset of each schizophrenic subtype.

Keywords: Schizophrenia, gender, onset, age.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Tâm Thần phân liệt (schizophrenia) là một bệnh tâm thần nặng và tiến triển慢 tính, bệnh nguyên và bệnh sinh của bệnh chưa rõ, chiếm tỷ lệ khoảng 1% dân số chung.

Gần đây, hầu hết các tác giả trên thế giới đều cho rằng bệnh tâm thần phân liệt là tập hợp những rối loạn không đồng nhất về cả bệnh cảnh lâm sàng và nguyên nhân của bệnh.

Trong số những yếu tố có thể đóng góp vào tính không đồng nhất về bệnh cảnh lâm sàng của bệnh tâm thần phân liệt là sự khác biệt về giới tính trong tuổi khởi phát của bệnh và sự khác biệt về tuổi khởi phát trong các thể bệnh của bệnh tâm thần phân liệt. Fenton W.S. và Mc Glashan T.H. (1991) thấy rằng bệnh nhân nam thường khởi phát bệnh sớm hơn nữ và thể hoang tưởng có tuổi khởi phát muộn hơn trong khi thể thanh xuân và thể không biệt định khởi phát sớm và âm ỉ hơn. Một số nghiên cứu trên thế giới trước đây đã nghiên cứu mối liên quan giữa giới tính và các thể lâm sàng với tuổi khởi phát và cho rằng các thể lâm sàng như các thực thể riêng biệt khi đề cập tới giới tính và tuổi khởi phát.

Tại Việt Nam, việc nghiên cứu sự khác biệt về giới tính trong tuổi khởi phát và thể bệnh của bệnh tâm thần phân liệt vẫn chưa được đầy đủ. Vì lý do này, chúng tôi tiến hành nghiên cứu đề tài này với các mục tiêu nghiên cứu như sau:

1. Sự khác biệt về nhóm tuổi khởi phát giữa bệnh nhân nam và bệnh nhân nữ.
2. Sự khác biệt về tuổi khởi phát của các thể bệnh tâm thần phân liệt và tuổi khởi phát giữa nam và nữ trong mỗi thể.

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Đối tượng nghiên cứu

1.1. Tiêu chuẩn lựa chọn

- Gồm 324 bệnh nhân tâm thần phân liệt, được quản lý và điều trị theo chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe tâm thần cộng đồng tại huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai từ năm 2006-2010.
- Tiêu chuẩn chẩn đoán dựa theo ICD-10F mục F20.

1.2. Tiêu chuẩn loại trừ

- Những bệnh nhân rối loạn cảm xúc như các giai đoạn trầm cảm, rối loạn cảm xúc lưỡng cực, rối loạn cảm xúc chu kỳ, loạn khí sắc.
- Những bệnh nhân do bệnh não thực tổn hoặc do nhiễm độc rượu hoặc ma túy gây ra.

2. Phương pháp nghiên cứu.

- Tiến hành theo phương pháp kết hợp cắt ngang và hồi cứu

- Lập hồ sơ bệnh án theo mẫu bệnh án nghiên cứu với cấu trúc chuyên biệt phù hợp với mục tiêu nghiên cứu: trong đó có khám lâm sàng chi tiết đầy đủ, đảm bảo giúp chẩn đoán xác định theo tiêu chuẩn chẩn đoán theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 về các rối loạn tâm thần và hành vi (ICD-10F), trong đó: tuổi khởi phát được xác định là tuổi bắt đầu xuất hiện những cơn loạn thần đầu tiên của bệnh và thể lâm sàng của bệnh tâm thần phân liệt được chẩn đoán xác định theo ICD-10F mục F20 từ F20.0 đến F20.8.

- Lập biểu mẫu và xử lý số liệu liệu theo phương pháp thống kê SPSS

Sử dụng t-test và χ^2 để phân tích số liệu, khi so sánh nhiều nhóm, $p < 0,05$ được xem là có ý nghĩa thống kê.

KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN

Bảng 1: Nghề nghiệp của đối tượng nghiên cứu

Nghề nghiệp	N	%
Nông dân	109	33,64
Công nhân	118	36,42
Học sinh-sinh viên	11	3,40
Công chức-Viên chức	10	3,08
Buôn bán	14	4,32
Nghỉ hưu	8	2,47
Nghề khác	29	8,95
Không nghề	25	7,72
Công	324	100

Nghề nghiệp của đối tượng nghiên cứu được thể hiện qua bảng 1. Nghề nghiệp chủ yếu của bệnh nhân tâm thần phân liệt ở huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai chủ yếu là làm nông (33,64%) và làm công nhân (36,42%).

Bảng 2. Trình độ văn hóa của đối tượng nghiên cứu

Trình độ văn hóa	N	%
Mù chữ	24	7,41
Biết đọc biết viết	23	7,10
Tiểu học	116	35,80
Trung học cơ sở	102	31,48
Trung học phổ thông	53	16,36
Đại học- cao đẳng	6	1,85
Công	324	100

Kết quả bảng 2 cho thấy trình độ văn hóa của nhóm đối tượng nghiên cứu có trình độ tiểu học là cao nhất với 35,80%, đứng thứ nhì là trình độ trung học cơ sở chiếm 31,48%, thấp nhất là trình độ đại học và cao đẳng chiếm tỉ lệ 1,85%.

Bảng 3: Tuổi khởi phát trung bình của nhóm bệnh nhân

Giới tính	N	Tuổi trung bình	SD	P
Nam	184	25,88	7,21	<0,005
Nữ	140	28,57	9,36	
Tổng	324	27,04	8,30	

Bảng 3 cho thấy mẫu nghiên cứu của chúng tôi bao gồm 324 bệnh nhân (184 nam và 140 nữ), tuổi khởi phát trung bình là $27,04 \pm 8,30$ trong đó tuổi khởi phát của nữ là $28,57 \pm 9,36$ cao hơn của nam là $25,88 \pm 7,21$ (với $p < 0,005$).

Như vậy tuổi khởi phát trung bình của nhóm bệnh nhân là khá phù hợp với một số nghiên cứu của các tác giả nước ngoài. Belli H. và CS (2012) sử dụng tiêu chuẩn chẩn đoán DSM-IV nghiên cứu 463 bệnh nhân trong đó có 329 nam và 134 nữ nhận thấy rằng tuổi trung bình khởi phát của nam là $23,7 \pm 3,9$ có sự khác biệt với tuổi khởi phát của nữ là $27,6 \pm 5,3$. Nghiên cứu của Usall J và CS (2007) với một mẫu là 318 bệnh nhân tâm thần phân liệt (216 nam và 102 nữ) tại thành phố Barcelona, Tây Ban Nha nhận thấy nam có tuổi khởi phát $23,4 \pm 6,8$ sớm hơn tuổi khởi phát của nữ là $25,3 \pm 8,1$. Từ đó tác giả đã kết luận rằng sự khác biệt về giới tính trong tuổi khởi phát của bệnh nhân tâm thần phân liệt thi tồn tại xuyên qua các nền văn hóa, ngụ ý rằng yếu tố sinh học quyết định tuổi khởi phát chứ không phải do yếu tố xã hội.

Tuy nhiên, một vài nghiên cứu khác cho thấy không có sự khác biệt về tuổi khởi phát giữa nam và nữ. Nghiên cứu Naqvi H. (2010) bao gồm 252 bệnh nhân (133 nam và 119 nữ) cho thấy tuổi khởi phát bệnh của nữ là $24,86 \pm 8,33$ thấp hơn không có ý nghĩa thống kê so với của nam là $26,57 \pm 9,46$. Và nghiên cứu của Venkatesh B. K và CS (Ấn Độ, 2008) với mẫu là 202 bệnh nhân tâm thần phân liệt nội trú bao gồm 103 nam và 99 nữ nhận thấy tuổi khởi phát của bệnh nhân nam là $29,2 \pm 8,8$ và của bệnh nhân nữ là $30,8 \pm 11,4$. Tuy nhiên những nghiên cứu này thường lấy mẫu ở trong bệnh viện nên không phản ánh khách quan sự khác biệt về giới tính trong tuổi khởi phát của bệnh nhân tâm thần phân liệt.

Bảng 4: So sánh nhóm tuổi khởi phát giữa nam và nữ

Nhóm tuổi khởi phát	Giới tính	Tổng			p
		Nam	Nữ	n	
<19	n	31	25	56	

	%	16,85	17,86	17,28	>0,05
20-24	n	57	24	81	
	%	30,98	17,14	25,00	<0,005
25-29	n	45	30	75	
	%	24,45	21,43	23,18	>0,05
30-34	n	33	24	57	
	%	17,93	17,14	17,58	>0,05
35-39	n	9	23	32	
	%	4,89	16,43	9,87	<0,005
40-44	n	5	7	12	
	%	2,72	5,00	3,70	>0,05
45-49	n	2	4	6	
	%	1,09	2,86	1,85	>0,05
>50	n	2	3	5	
	%	1,09	2,14	1,54	>0,05
Cộng	n	184	140	324	
	%	100,0	100,0	100,0	

Bảng 4 cho thấy ở nhóm tuổi khởi phát bệnh từ 20-24, tỷ lệ bệnh nhân nam (30,98%) cao hơn bệnh nhân nữ (17,14%) có ý nghĩa thống kê với $p < 0,005$. Ngược lại, ở nhóm tuổi 35-39, tỷ lệ bệnh nhân nữ (16,43%) cao hơn bệnh nhân nam là 9,87%, sự khác biệt có ý nghĩa thống kê với $p < 0,005$.

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi tương tự với những nghiên cứu của Aleman A. và CS (2003) cho rằng nữ có một đỉnh cao hơn và khởi phát sớm hơn ở trước tuổi hai mươi và một đỉnh thấp hơn và khởi phát muộn hơn sau tuổi 30. Castle D.J và CS (1998) nhận thấy bệnh nhân nam thường phát triển bệnh ở độ tuổi từ 18-25 trong khi bệnh nhân nữ tuổi khởi phát thường ở độ tuổi từ 25-35. Hơn nữa, nữ giới có hai đỉnh trong tuổi khởi phát của bệnh, đỉnh thứ nhất xuất hiện sau khi dậy thì và đỉnh thứ hai ở độ tuổi hơn 40.

Bảng 5. Sự phân bố của 342 bệnh nhân trong các thể bệnh tâm thần phân liệt và tuổi khởi phát ở nam và nữ.

Thể bệnh	Giới	N	Tuổi trung bình	SD	p
F20.0	Nam	91	27.38	7.58	0,02
	Nữ	69	30.21	7.97	
F20.1	Nam	4	19.00	10.34	0
	Nữ	3	25.50	7.93	
F20.2	Nam	3	16.23	6.50	0
	Nữ	2	17.50	2.12	
F20.3	Nam	44	28.91	6.43	0,03
	Nữ	34	24.72	10.38	
F20.4	Nam	6	20.00	4.56	0
	Nữ	7	30.00	10.93	
F20.5	Nam	29	25.03	5.84	0,15
	Nữ	20	26.75	9.70	
F20.6	Nam	7	24.57	7.43	0
	Nữ	5	23.60	10.40	

(F20.0: tâm thần phân liệt thể paranoid; F20.1: thể thanh xuân; F20.2: thể căng trương lực; F20.3: thể không biệt định; F20.4: thể trầm cảm sau phân liệt; F20.5: thể di chứng; F20.6: thể đơn thuần.)

Bảng 5 cho thấy sự phân bố của 342 bệnh nhân trong các thể bệnh tâm thần phân liệt và tuổi khởi phát ở cả nam và nữ, thể paranoid được chẩn đoán nhiều nhất với 91 nam và 69 nữ (chiếm 49,38%). Tuổi khởi phát trung bình của thể paranoid là muộn nhất là

$28,60 \pm 7,85$ tuổi. Trong khi đó tuổi khởi phát trung bình của thể căng trương lực là $16,79 \pm 4,72$ tuổi và là tuổi khởi phát sớm nhất trong các thể.

Ngoài ra, khi so sánh sự khác biệt về tuổi khởi phát trung bình của thể paranoid so với một số thể khác chúng tôi nhận thấy như sau: có sự khác biệt (có ý nghĩa thống kê) về tuổi khởi phát trung bình của thể paranoid ($28,60 \pm 7,85$) cao hơn khi so sánh với những thể sau:

- Thể căng trương lực: $16,79 \pm 4,72$; $t = 3,45$; $p = 0,001$

- Thể di chứng: $25,73 \pm 7,52$; $t = 2,26$; $p = 0,025$

- Thể đơn thuần: $23,66 \pm 8,95$; $t = 2,08$; $p = 0,039$

Tuy nhiên, không có sự khác biệt về tuổi khởi phát trung bình của thể paranoid với những thể sau:

- Thể không biệt định: $26,54 \pm 8,74$; $t = 1,84$; $p = 0,07$

- Thể trầm cảm sau phân liệt: $25,38 \pm 7,87$; $t = 1,4$; $p = 0,165$

Khi so sánh tuổi khởi phát trung bình của thể căng trương lực so với một số thể khác chúng tôi nhận thấy thể này khởi phát sớm hơn có ý nghĩa thống kê như sau:

- Thể không biệt định: $26,54 \pm 8,74$; $t = -2,61$; $p = 0,01$

- Thể di chứng: $25,73 \pm 7,52$; $t = -2,68$; $p = 0,01$

Song không có khác biệt có ý nghĩa về tuổi khởi phát trung bình của thể căng trương lực với các thể:

- Thể thanh xuân: $22,71 \pm 8,98$; $t = -1,38$; $p = 0,2$.

- Thể trầm cảm sau phân liệt: $25,38 \pm 7,87$; $t = -1,94$; $p = 0,07$.

- Thể đơn thuần: $23,66 \pm 8,95$; $t = -1,68$; $p = 0,12$.

Khi so sánh các thể còn lại với nhau, chúng tôi nhận thấy không có khác biệt có ý nghĩa về tuổi khởi phát trung bình. Như vậy, nghiên cứu của chúng tôi khá giống với nghiên cứu của Goldstein J.M. và CS (1989) là tuổi khởi phát của thể paranoid muộn hơn so với tuổi thanh xuân và thể không biệt định.

Bảng 5 cũng cho thấy có sự khác biệt về tuổi khởi phát giữa nam và nữ ở mỗi thể bệnh. Trong thể paranoid, tuổi khởi phát của nam là 27.38 ± 7.58 thấp hơn so với nữ 30.21 ± 7.97 ($p = 0,02$). Ngược lại, ở thể không biệt định tuổi khởi phát của nam 28.91 ± 6.43 lại cao hơn so với nữ 24.72 ± 10.38 ($p = 0,03$). Nhưng không có khác biệt có ý nghĩa về tuổi khởi phát trung bình giữa nam và nữ khi so sánh thể di chứng. Các thể còn lại như thể thanh xuân, căng trương lực, thể đơn thuần do số lượng mẫu nhỏ nên không thể so sánh bằng thuật toán thống kê.

KẾT LUẬN

Tuổi khởi phát bệnh tâm thần phân liệt của nữ ($28,57 \pm 9,36$) cao hơn nam là ($25,88 \pm 7,21$). Ở độ tuổi khởi phát từ 20-24 tuổi, tỉ lệ bệnh nhân nam cao hơn nữ. Ngược lại, ở độ tuổi khởi phát từ 35-39, tỉ lệ bệnh nhân nữ cao hơn nam. Tuổi khởi phát trung bình của thể paranoid là muộn nhất trong khi đó tuổi khởi phát trung bình của thể căng trương lực là sớm nhất trong các thể. Bệnh nhân nam có tuổi khởi phát sớm hơn nữ ở thể paranoid, song ở thể thể không biệt định bệnh nhân nam có tuổi khởi phát sớm hơn nữ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Aleman A., Kahn R.S., Selten I.P. et al.(2003). Sex differences in the risk of schizophrenia evidence from meta-analysis. Archives of General Psychiatry.2003;60(6):565-571.
2. Belli H., Ural C., Solmaz M. et al.(2012). Association of gender and schizophrenia subtype with age at disease onset in a cohort from rural Turkey. Eur. J. Psychiatr. 2012;26(10):50-54.
3. Castle D.J., Sham P., Murray R.M. et al.(1998). Differences in distribution of ages of onset in males and female with schizophrenia. Psychiatry Research. 1998;33(3):179-183.
4. Fenton W.S., McGlashan T.H.(1991). Natural history of schizophrenia subtype:I. Longitudinal study of paranoid, hebephrenic, and undifferentiated schizophrenia. Archives of General Psychiatry.1991;48:969-977.
5. Goldstein J.M., Tsuang M.T., Faraone S.V. et al.(1989). Gender and schizophrenia: implications for understanding the heterogeneity of the illness. Psychiatry Research.1989;28(3):245-253.
6. Naqvi I., Mutaza M., Nazir M. R. et al. (2010). Gender differences in age at onset of schizophrenia: a cross sectional study from Pakistan. JPMA.2010;60:886-889.
7. Usall J., Haro J.M., Araja S. et al. (2007). Social functioning in schizophrenia: what is the influence of gender? The European Journal of Psychiatry, Sep 2007;23(3):133-137.
8. Venkatesh B.K., Thirthalli J., Naveen M. et al. (2008). Sex differences in age at onset of schizophrenia: findings from a community- based study in India. World psychiatry.2008 October;7(3):173-176.